

Bản án số: 27/2023/HSPT  
Ngày: 13/3/2023.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* bà Trần Thị Kim Liên

*Các Thẩm phán:* ông Phạm Tồn

ông Phạm Tấn Hoàng

**- Thư ký phiên tòa:** ông Phạm Minh Hoàng, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa:** ông Nguyễn Nam Anh, Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 587/2022/TLPT-HS ngày 26 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Xuân D về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 88/2022/HSST ngày 14/11/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

**- Bị cáo có kháng cáo:**

**Nguyễn Xuân D** (Tên gọi khác: không), sinh ngày 01/12/1990 tại thành phố Đà Nẵng; nơi ĐKNKTT: số 82/23 đường D1, tổ Y, phường T, quận T1, thành phố Đà Nẵng; chỗ ở hiện nay: phòng 401 nhà trọ số 75 đường B, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng; nghề nghiệp: lao động phổ thông; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; con ông Nguyễn Xuân H1 (sinh năm 1968) và bà Lê Thị B (sinh năm 1970); vợ là Huỳnh Thị Thu H2 (sinh năm 1991); có 02 con, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: không.

Bị bắt, tạm giam ngày 21/3/2022. Có mặt tại phiên tòa.

**- Người bào chữa cho bị cáo:** ông Nguyễn Thành T2 – Luật sư Văn phòng luật sư Đ1, thuộc Đoàn luật sư thành phố Đà Nẵng. Có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 16/3/2022, Nguyễn Xuân D liên lạc với một thanh niên tên Hoàng (không rõ nhân thân, lai lịch, ở Thành phố Hồ Chí Minh) hỏi mua 50.000.000đ ma túy, Hoàng đồng ý. Ngày 18/3/2022, D nhận được ma túy do Hoàng gửi ra và mang về phòng 401 nhà trọ số 75 đường B, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng. Tại đây, D mở ra và kiểm tra thấy có ma túy loại đá, ketamine, thuốc lắc và cân tiểu ly. Sau đó, D phân chia ma túy đá thành nhiều gói nhỏ tương ứng với nhiều giá tiền khác nhau. Riêng gói ma túy ketamine, D dự kiến bán 1.000.000đ, còn thuốc lắc thì dự kiến bán 200.000đ/ viên. Ngày 21/3/2022, D lấy 01 gói ma túy đá có trọng lượng 02gam rồi điều khiển xe máy mang đến Bến xe Trung tâm thành phố Đà Nẵng tìm người mua ma túy để bán kiếm lời. D chưa kịp bán thì bị lực lượng chức năng Đoàn Biên phòng HV - Bộ đội Biên phòng thành phố Đà Nẵng lập biên bản bắt người phạm tội quả tang vào lúc 13 giờ 25 phút, về hành vi tàng trữ ma túy nhằm mục đích bán cho người khác. Thu giữ của D 01 gói nilong bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng; 01 điện thoại di động; 01 xe máy và số tiền 3.000.000đ.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của D tại phòng 401 nhà trọ số 75 đường B, phường H, quận L, Đoàn Biên phòng HV - Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng thành phố Đà Nẵng thu giữ 05 gói nilong, trong đó chứa nhiều gói nhỏ với nhiều kích thước khác nhau, bên trong mỗi gói đều chứa tinh thể rắn màu trắng; 01 gói nilong bên trong có chứa 03 viên nén hình trụ tròn in ký hiệu kim cương màu cam đậm, 01 viên nén hình trái tim có ký hiệu dấu chân màu cam nhạt và ½ viên nén hình tam giác màu cam nhạt; 01 cân điện tử và 01 điện thoại di động.

Tại Kết luận giám định số 43/KLMT-KTHS ngày 25/3/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Đà Nẵng kết luận:

- Tinh thể màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu G1, G2 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng mẫu G1: 2,383gam, mẫu G2: 42,707gam.

- Tinh thể rắn màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu G31 gửi giám định là ma túy, loại Ketamine; khối lượng mẫu G31: 0,382gam.

- Các viên nén màu cam trong mẫu ký hiệu G32, G33 gửi giám định là ma túy, loại MDMA; khối lượng mẫu G32: 0,936 gam; G33: 0,576 gam.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 88/2022/HSST ngày 14/11/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng đã quyết định:

Căn cứ điểm h khoản 3 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Nguyễn Xuân D 16 (mười sáu) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/3/2022.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về phạt bổ sung, xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 28/11/2022, bị cáo Nguyễn Xuân D kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt vì cho rằng án sơ thẩm xử nặng.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Xuân D giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Xuân D và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Luật sư Nguyễn Thành T2 bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, là lao động chính duy nhất trong gia đình, hoàn cảnh gia đình đặc biệt khó khăn, bà ngoại bị cáo là người có công cách mạng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án; căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo D thừa nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Bị cáo đã mua ma túy về chia thành nhiều gói nhỏ để bán cho người khác kiếm lời. Hành vi của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo D, Hội đồng xét xử thấy: bị cáo có hành vi mua bán trái phép nhiều loại ma túy với tổng khối lượng là 46,984gam (trong đó: 45,09gam ma túy loại Methamphetamine, 1,512gam ma túy loại MDMA và 0,382gam ma túy loại Ketamine) nên phạm vào điểm h khoản 3 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất đặc biệt nghiêm trọng của vụ án, đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự mà bị cáo D được hưởng, xử phạt bị cáo D mức án 16 năm tù là tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo.

[3] Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới nên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo cũng như lời bào chữa của Luật sư, chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, giữ nguyên hình phạt của bản án sơ thẩm.

[4] Do yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Xuân D không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác còn lại của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên không xét.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Xuân D và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

2. Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Nguyễn Xuân D 16 (mười sáu) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/3/2022.

3. Về án phí: bị cáo Nguyễn Xuân D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND thành phố Đà Nẵng (03);
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Sở Tư pháp thành phố Đà Nẵng;
- Cục THA dân sự thành phố Đà Nẵng;
- Công an thành phố Đà Nẵng (03);
- Trại tạm giam CA thành phố Đà Nẵng (03);
- Bị cáo (TTG tổng đạt cho bị cáo);
- Luật sư;
- Lưu hồ sơ vụ án, Văn phòng (ĐTT).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(Đã ký)*

**Trần Thị Kim Liên**